

## HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Câu I (6đ)	1	<b>Toàn cầu hoá là gì? Những biểu hiện của toàn cầu hoá và tác động của TCH</b>	<b>4đ</b>
		* <b>TCH</b> là quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt: KT, văn hoá, khoa học	0,5đ
		* <b>Biểu hiện:</b>	2,0 đ
		- Thương mại thế giới phát triển mạnh: tốc độ tăng trưởng thương mại luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng KT...	0,5
		- Đầu tư nước ngoài tăng nhanh: từ 1990 – 2004 đầu tư nước ngoài tăng từ 1778 tỉ USD lên 8895 tỉ USD, chủ yếu đầu tư vào dịch vụ...	0,5
		- Thị trường tài chính QT mở rộng: mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu được mở rộng trên toàn thế giới	0,5
		- Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn: các công ty xuyên quốc gia có phạm vi hoạt động rộng, nắm trong tay nguồn của cải vật chất lớn và chi phối mạnh mẽ nhiều ngành KT quan trọng của thế giới	0,5
		* <b>Tác động:</b>	1,5 đ
		- Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu thông qua quá trình mở rộng thị trường buôn bán	0,5
		- Đẩy mạnh đầu tư và tăng cường hợp tác quốc tế	0,5
- Nhưng làm gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo giữa các quốc gia	0,5		
2		<b>Đặc điểm dân số và hậu quả</b>	<b>2đ</b>
		<b>a, Đặc điểm DS</b>	<b>1đ</b>
		* <b>Bùng nổ dân số:</b> - Dân số thế giới tăng nhanh và xảy ra bùng nổ DS từ nửa cuối TK 20	0,25
		- Bùng nổ dân số chủ yếu diễn ra ở các nước đang phát triển: chiếm 80% DSTG và 95% số dân gia tăng hàng năm của TG	0,25
		* <b>Già hoá DS:</b> - DSTG đang có xu hướng già hoá, tỉ lệ người trên 65 tuổi tăng, tuổi thọ ngày càng cao.	0,25
		- Già hoá DS diễn ra ở các nước phát triển	0,25
		<b>b, Hậu quả:</b>	<b>1đ</b>
		- Bùng nổ DS gây sức ép nặng nề đối với việc sử dụng TNTN và môi trường, phát triển KT- XH và nâng cao chất lượng cuộc sống	0,5
- Già hoá DS làm cho các nước phát triển thiếu lao động và chi phí cho các phúc lợi của người già tăng cao.	0,5		
Câu II (5đ)	1	<b>Hiểu biết về các cuộc xung đột tôn giáo.....</b>	<b>4đ</b>
		* <b>Hiện tượng:</b> - luôn xảy ra các cuộc chiến tranh, xung đột giữa các quốc gia, dân tộc, tôn giáo, giữa các giáo phái trong đạo hồi. Ví dụ chiến tranh giữa Iran và Irac.....	0,5
		- Khủng bố xảy ra ở nhiều nơi, phong trào li khai phát triển. Cho ví	0,5

	<p>dụ...</p> <p>* <b>Nguyên nhân:</b> - Do tranh chấp quyền lợi về đất đai, tài nguyên và môi trường sống 0,5</p> <p>- Do sự khác biệt về tư tưởng, tôn giáo, dân tộc có nguồn gốc lịch sử 0,5</p> <p>- Do các thế lực bên ngoài và các tổ chức khủng bố can thiệp nhằm gây ảnh hưởng 0,5</p> <p>* <b>Hậu quả:</b> - Gây mất ổn định ở mỗi quốc gia và khu vực 0,5</p> <p>- Đời sống nhân dân bị đe dọa, kinh tế bị huỷ hoại, chậm phát triển 0,5</p> <p>- Ảnh hưởng tới giá dầu và phát triển kinh tế của thế giới 0,5</p>	
	<p>2 <b>Nguyên nhân làm cho nền kinh tế châu Phi kém phát triển</b> 1đ</p> <p>- Hậu quả sự thống trị tàn bạo và kéo dài của chủ nghĩa thực dân 0,25</p> <p>- Xung đột sắc tộc sắc tộc kéo dài 0,25</p> <p>- Vai trò và khả năng quản lí đất nước còn hạn chế 0,25</p> <p>- Một số nguyên nhân khác: dân số tăng nhanh, điều kiện tự nhiên khó khăn, dịch bệnh đe dọa thường xuyên... 0,25</p>	
<b>Câu III</b> <b>(5 đ)</b>	<p>1 <b>Phân tích những thuận lợi về tự nhiên và TNTN của LBN ....</b> 4đ</p> <p><b>a, Địa hình:</b> 2 bộ phận</p> <p>* Phần phía Tây: - Đại bộ phận là ĐB gồm: 0,5</p> <p>+ ĐB Đông Âu: tương đối cao, đất đai màu mỡ nên thuận lợi phát triển cây lương thực, thực phẩm, chăn nuôi 0,5</p> <p>+ ĐB tây Xibia: thấp trũng chủ yếu là đầm lầy nhưng rất giàu TNKS (dầu mỏ, Khí đốt) nên chỉ thuận lợi phát triển nông nghiệp ở phía Nam và khai thác KS 0,5</p> <p>- Dãy núi Uran giàu TNKS nên thuận lợi phát triển các ngành CN khai khoáng 0,5</p> <p>* Phần phía Đông chủ yếu là núi và cao nguyên giàu TNKS và rừng nên có thể phát triển các ngành CN khai thác KS và rừng 0,5</p> <p><b>b, Khí hậu:</b> Đa dạng, phần lớn lãnh thổ có khí hậu ôn đới, phía Nam KH cận nhiệt và phía Bắc KH hàn đới tạo điều kiện LBN phát triển nông nghiệp với các sản phẩm vùng ôn đới và cận nhiệt 0,5</p> <p><b>c. Sông ngòi:</b> có nhiều sông lớn như S. Von-ga, I-ê-nit-xây... có giá trị thủy điện và giao thông. 0,5</p> <p><b>d, Rừng:</b> Có diện tích rừng lớn nhất thế giới (886 triệu ha) chủ yếu là rừng Taiga nên thuận lợi phát triển CN khai thác gỗ và sản xuất giấy, bột xenlulo 0,5</p> <p><b>e, Khoáng sản:</b> giàu có bậc nhất TG, nhiều KS có trữ lượng lớn hàng đầu thế giới: sắt, kali, khí tự nhiên, than đá, dầu mỏ... thuận lợi phát triển CN khai khoáng và nhiều ngành CN khác. 0,5</p>	
	<p>2 <b>Nguyên nhân để Hoa kì có nền KT phát triển đứng đầu TG</b> 1đ</p> <p>- Do có vị trí thuận lợi nên HK không bị chiến tranh tàn phá mà còn 0,25</p>	

	<p>làm giàu lên trong 2 cuộc chiến tranh thế giới và có thị trường rộng lớn là các nước Mỹ La tinh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TNTN phong phú giàu có bậc nhất thế giới</li> <li>- Có nguồn lao động nhập cư dồi dào có sức khoẻ và kỹ thuật</li> <li>- Do chính sách thực dân kiểu mới nhằm khai thác tài nguyên và mở rộng thị trường</li> </ul>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<b>Câu IV (4đ)</b>	<p><b>* Vẽ biểu đồ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ chính xác dạng biểu đồ kết hợp giữa cột đôi và đường ( vẽ các dạng khác không cho điểm)</li> <li>- Có tỉ lệ chính xác và tên biểu đồ</li> <li>- Có chú giải và ghi số liệu trên biểu đồ</li> </ul> <p><i>(Thí sinh thiếu hoặc không chính xác nội dung nào thì trừ 0,5 điểm cho mỗi lỗi)</i></p> <p><b>* Nhận xét:</b> Nhìn chung sản lượng than, dầu, điện đều tăng nhưng không đều</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SL than tăng liên tục và khá nhanh tăng 4,9 lần ( D/c số liệu)</li> <li>- SL dầu tăng chậm nhất và không ổn định, tăng 2,3 lần (D/c số liệu)</li> <li>- SL điện tăng liên tục và nhanh nhất tăng 9,6 lần ( D/c số liệu)</li> </ul> <p><i>(không có số liệu dẫn chứng chỉ cho ½ số điểm)</i></p>	<p>2,5 đ</p> <p>1,5 đ</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
<b>Tổng</b>	<b>Câu I+ Câu II + Câu III + câu IV= 6đ + 5đ + 5đ + 4đ</b>	<b>20đ</b>